

Số: 77/BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 04 tháng 6 năm 2012

HÒA TỘC

## BÁO CÁO

Tóm tắt tình hình kinh tế - xã hội năm 2011; 5 tháng đầu năm 2012  
và một số nội dung kiến nghị trao đổi kinh nghiệm, hợp tác đầu tư,  
phát triển kinh tế - xã hội

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số:.....3001.....
DẾN	Ngày: 05/6/2012
	Chuyên: Thực hiện Công văn số 1034-CV/TU ngày 28/5/2012 của Thường trực Tỉnh

ủy về việc chuẩn bị nội dung làm việc với Đoàn công tác của lãnh đạo thành phố Hà Nội, UBND tỉnh kính báo cáo như sau:

### A. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2011

- Tổng sản phẩm trong tỉnh (GDP) năm 2011 đạt 9.307,23 tỷ đồng, tăng 6,3% so với năm 2010 và bằng 93,8% kế hoạch năm; GDP bình quân đầu người tăng từ 1.298 USD năm 2010 lên 1.434 USD năm 2011.

- Giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh 1994) ước đạt 17.678 tỷ đồng, giảm 0,5% so với năm 2010 và đạt 84,8% kế hoạch năm. Nguyên nhân giảm là do trong năm, nhà máy Lọc dầu Dung Quất ngừng hoạt động một thời gian để bảo dưỡng định kỳ.

- Giá trị sản xuất toàn ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản đạt 2.821,26 tỷ đồng, tăng 2,6% so với năm 2010 và bằng 99,5% kế hoạch năm.

- Kim ngạch xuất khẩu đạt 200 triệu USD, giảm 26,2% so với năm 2010 và bằng 66% kế hoạch năm. Kim ngạch nhập khẩu đạt 4.182 triệu USD, tăng 24,9% so với năm 2010 và bằng 124,3% kế hoạch năm.

- Thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 17.455,85 tỷ đồng, bằng 96,3% dự toán Trung ương giao và bằng 94,4% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao. Trong đó thu nội địa đạt 7.864,69 tỷ đồng, bằng 61,8% dự toán trung ương giao; thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu đạt 9.591,15 tỷ đồng, bằng 177,6% dự toán Trung ương giao. Tổng chi ngân sách địa phương đạt 6.272,641 tỷ đồng, bằng 110,8% dự toán năm. Trong đó, chi đầu tư phát triển (chưa kể chi đầu tư từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương) đạt 2.125,81 tỷ đồng, bằng 108,8 % dự toán năm, giảm 3,9% so với năm 2010; chi thường xuyên đạt 3.413,368 tỷ đồng, bằng 105,7% dự toán năm, tăng 19,3% so với năm 2010.

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 11.756,5 tỷ đồng, bằng 75,9% so với năm 2010. Tổng kế hoạch vốn đầu tư từ ngân sách năm 2011 do địa phương quản lý là 2.447,779 tỷ đồng; trong đó, trả ngân sách và hỗ trợ doanh nghiệp công ích là 59,8 tỷ đồng, vốn cân đối cho các dự án 2.387,979 tỷ đồng. Ước giải ngân đến cuối năm 2011 đạt 94,2%, Tổng vốn đầu tư cho các Chương trình, dự án ODA năm 2011 là 422,454 tỷ đồng; giải ngân đạt 619,2 tỷ đồng, bằng 148% KH. Nhiều dự án đầu tư bước đầu phát huy hiệu quả thiết thực, cơ sở hạ

tăng kinh tế - xã hội được tăng cường; Chỉ số PCI của tỉnh năm 2011 xếp thứ 18/63 tỉnh, thành phố trong cả nước, tăng 37 bậc so với năm 2010. Các chính sách kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội của Chính phủ đã bắt đầu phát huy tác dụng.

*Các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao* diễn ra sôi nổi, rộng khắp với nhiều hình thức phong phú và hấp dẫn. Sóng phát thanh và sóng truyền hình phủ kín 100% diện tích toàn tỉnh; 100% số dân được nghe đài và 96% số dân được xem truyền hình.

*Các chương trình dự án và chính sách đối với đồng bào dân tộc và miền núi* được các ngành, địa phương triển khai thực hiện đạt kết quả bước đầu, góp phần ổn định đời sống và phát triển sản xuất, giữ vững tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn các huyện miền núi.

Chính sách an sinh xã hội, bảo trợ xã hội, hỗ trợ về y tế, giáo dục,... cho hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số được triển khai kịp thời, có hiệu quả, với tổng số tiền hỗ trợ khoảng 338 tỷ đồng.

Hoạt động của các ngành thuộc lĩnh vực nội chính, tổ chức nhà nước và công tác đối ngoại cũng đạt được những kết quả tích cực; giữ vững sự ổn định về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần phát triển KTXH của tỉnh.

## **B. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 5 THÁNG ĐẦU NĂM 2012**

Trong 5 tháng đầu năm 2012, kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển ổn định và đạt được một số kết quả tích cực. Một số chỉ tiêu kinh tế đạt khá như giá trị sản xuất công nghiệp đạt 10.528,2 tỷ đồng (theo giá CĐ 1994), tăng 19,3% so với cùng kỳ năm 2011, trong đó sản phẩm lọc hóa dầu đạt 2,575 triệu tấn, tăng 15,8% so cùng kỳ năm trước; vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn vốn Nhà nước do địa phương quản lý đạt 853,84 tỷ đồng, bằng 95,6% so với cùng kỳ năm 2011; tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ tiêu dùng đạt 10.650,33 tỷ đồng, tăng 21,96% so với cùng kỳ năm 2011; kim ngạch xuất khẩu đạt 178,756 triệu USD, tăng 129,3% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu vận tải và các hoạt động dịch vụ vận tải đạt 369,98 tỷ đồng, tăng 30,0% so với cùng kỳ năm 2011; thu cân đối ngân sách Nhà nước trên địa bàn đạt 8.058.000 triệu đồng, đạt 44%% dự toán năm. Sản xuất nông nghiệp ổn định: nông dân được mùa, năng suất, sản lượng lúa vụ Đông Xuân tăng khá so với vụ Đông Xuân năm trước; tình hình chăn nuôi gia súc, gia cầm khá ổn định, dịch bệnh xảy ra rải rác và được khống chế kịp thời; khai thác thủy sản được mùa, năng lực đánh bắt tăng nên sản lượng khai thác khá cao, đạt 43.578 tấn, tăng 13,3% so với cùng kỳ năm trước.

Bên cạnh những kết quả đạt được, nền kinh tế - xã hội của tỉnh cũng gặp không ít tồn tại, khó khăn như việc cắt giảm đầu tư công đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, đời sống của nhân dân trong tỉnh gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của việc tăng giá; tiến độ thực hiện dự án và giải ngân vốn đầu tư chậm; cháy chợ trung tâm Quảng Ngãi gây thiệt hại hàng trăm tỷ đồng, ảnh hưởng lớn đến đời sống, việc làm của bà con tiêu thương; 6 huyện miền núi đều nằm trong Chương

trình 30a với tỷ lệ hộ nghèo chiếm 55,12%, tỷ lệ hộ cận nghèo 15,32%, đặc biệt huyện Tây Trà là huyện nằm trong nhóm 5 huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao nhất nước (71,78%)... Tình hình bệnh viêm da dày sừng bàn tay, bàn chân tại xã Ba Điền, huyện Ba Tơ đang diễn biến phức tạp (đã phát hiện 211 ca mắc bệnh, trong đó 22 ca tử vong (11 ca tử vong tại bệnh viện). Tỉnh đã chỉ đạo Sở Y tế tích cực triển khai đồng bộ các giải pháp điều trị, phòng ngừa theo phác đồ của Bộ Y tế, đồng thời phối hợp với Bộ Y tế tiến hành xét nghiệm mẫu bệnh phẩm nhưng vẫn chưa có kết luận chính thức về nguyên nhân gây bệnh.

Tình hình ngư dân và tàu thuyền của tỉnh bị phía nước ngoài bắt giữ vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, thời gian qua đã xảy ra 10 vụ gồm 16 tàu và 172 ngư dân bị phía nước ngoài bắt, phạt tiền, phạt tù, tịch thu tài sản. Tỉnh đã tích cực tác động và can thiệp để đưa ngư dân về địa phương an toàn; tuy nhiên hiện nay vẫn còn 33 tàu với 88 ngư dân bị nước ngoài bắt giữ.

## **C. MỘT SỐ NỘI DUNG KIẾN NGHỊ TRAO ĐỔI KINH NGHIỆM VÀ HỢP TÁC ĐẦU TƯ, PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI**

### **1. Hợp tác đầu tư phát triển công nghiệp tại Khu kinh tế Dung Quất**

Khu Kinh tế Dung Quất được Thủ tướng Chính phủ quy hoạch trở thành một khu kinh tế đa ngành – đa lĩnh vực, với trọng tâm là công nghiệp lọc dầu, hóa dầu, công nghiệp nặng quy mô lớn (luyện cán thép, đóng tàu, cơ khí, sản xuất xi măng, chế tạo ô-tô ...), các ngành công nghiệp nhẹ, công nghệ cao, các dịch vụ tài chính, ngân hàng, du lịch, bất động sản... Để tiếp tục tạo động lực cho sự phát triển, KKT Dung Quất được định hướng quy hoạch mở rộng và phát triển thành một thành phố công nghiệp và trở thành một trung tâm lọc hóa dầu quốc gia. KKT Dung Quất sẽ được mở rộng từ diện tích 10.300 ha hiện tại lên hơn 45.000 ha.

Đến nay, đã có hơn 140 dự án đã được cấp phép hoặc chấp thuận đầu tư tại KKT Dung Quất, với tổng vốn đăng ký khoảng 10,3 tỷ USD, vốn thực hiện khoảng 4 tỷ USD, chủ yếu là các ngành công nghiệp lọc, hóa dầu và công nghiệp nặng. Một số nhà máy quy mô lớn đã được hoàn thành và đang hoạt động: Nhà máy lọc dầu Dung Quất với công suất 6,5 triệu tấn dầu thô/năm; Nhà máy công nghiệp nặng Doosan-Vina; Nhà máy đóng tàu Dung Quất; Nhà máy Polypropylene, Nhà máy nhiên liệu sinh học Bio Ethanol... Ngoài ra, một số dự án quy mô lớn đang triển khai: Nhà máy thép Guang Lian với công suất 7 triệu tấn/năm.

Hiện tại, trong Khu kinh tế Dung Quất đã có phân khu Khu công nghiệp Sài Gòn - Dung Quất được thành lập tháng 8/2006 do CTCP khu công nghiệp Sài Gòn - Dung Quất (thành viên Tập đoàn Đầu tư Sài Gòn - SGI) đầu tư và quản lý. Đây là khu công nghiệp đa ngành nghề, với các lĩnh vực khuyến khích đầu tư như chế biến kim loại cơ khí, chế tạo máy, ô tô, xe máy, hóa chất, dệt, may, đồ gốm sứ; thực phẩm, đồ uống... Toàn khu quy hoạch được chia làm 10 khu có hạ tầng đồng bộ, quy mô mỗi khu có diện tích từ 16 ha đến 30 ha để phù hợp phát triển theo từng giai đoạn.

Tỉnh Quảng Ngãi rất mong lãnh đạo thành phố Hà Nội quan tâm, cùng với tỉnh Quảng Ngãi thành lập phân Khu công nghiệp Hà Nội - Dung Quất để thu hút các doanh nghiệp tại Hà Nội đến tìm hiểu cơ hội và đầu tư các lĩnh vực công nghiệp tại Khu kinh tế Dung Quất (mở rộng); đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp Quảng Ngãi đến khảo sát, tìm hiểu cơ hội đầu tư tại thành phố Hà Nội.

## **2. Trao đổi kinh nghiệm về quy hoạch, phát triển đô thị**

Phát triển đô thị là một trong 3 nhiệm vụ đột phá được Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ngãi lần thứ XVIII đề ra. Đây là nhiệm vụ mang tính chiến lược, là động lực thúc đẩy kinh tế-xã hội phát triển nhanh và bền vững, góp phần thực hiện thắng lợi CNH, CNH của tỉnh nhà trong những năm tới. Theo Quy hoạch đến năm 2030 thành phố Quảng Ngãi được xây dựng phát triển trọng tâm hai bên dòng sông Trà Khúc, gắn kết chặt chẽ với KKT Dung Quất. Không gian đô thị hướng biển, liên kết với KDL biển Mỹ Khê, biển Nghĩa An, cảng Sa Kỳ và tuyến kinh tế ven biển của tỉnh. Trước mắt thành phố Quảng Ngãi tập trung đầu tư, chỉnh trang, nâng cấp và mở rộng, nhằm phát huy mạnh mẽ vai trò trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của tỉnh, để đến năm 2015 đạt tiêu chuẩn đô thị loại II.

Ở phía Bắc, tỉnh sẽ triển khai thực hiện quy hoạch mở rộng KKT Dung Quất, xây dựng KKT Dung Quất trở thành thành phố trực thuộc tỉnh có công nghiệp, dịch vụ phát triển. Trong đó tập trung xây dựng, phát triển đô thị Vạn Tường, đồng thời xây dựng một số đô thị vệ tinh phát triển mạnh thương mại, dịch vụ nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển KT-XH trên địa bàn.

Ở phía Nam, sẽ quy hoạch phát triển các đô thị thị trấn Đức Phổ, Trà Câu, Sa Huỳnh, Phổ phong làm cơ sở để cả huyện Đức Phổ trở thành thị xã vào năm 2015, hình thành trung tâm kinh tế, văn hóa vùng phía Nam của tỉnh.

Bên cạnh đó từng bước xây dựng thị trấn Di Lăng (Sơn Hà) trở thành trung tâm kinh tế, văn hóa vùng phía Tây của tỉnh. Cùng với đó là Quy hoạch đầu tư mở rộng các thị trấn hiện có và xây dựng mới một số thị trấn ở các huyện, ưu tiên đầu tư đối với các huyện hiện chưa có thị trấn, để đến năm 2015 tất cả các huyện đều có thị trấn.

Với kinh nghiệm đầu tư phát triển, mở rộng đô thị trong thời gian vừa qua, đề nghị thành phố Hà Nội cùng chia sẻ kinh nghiệm về quy hoạch, phát triển đô thị với tỉnh Quảng Ngãi cũng như kêu gọi các doanh nghiệp có kinh nghiệm, năng lực trong lĩnh vực quy hoạch, đầu tư xây dựng khu đô thị, bất động sản, thương mại, dịch vụ đến tìm hiểu cơ hội đầu tư, phát triển tại tỉnh Quảng Ngãi.

## **3. Hợp tác phát triển Du lịch**

Thực hiện Đề án phát triển du lịch Quảng Ngãi giai đoạn 2006-2010, định hướng đến năm 2015, trong những năm qua tỉnh Quảng Ngãi đã chú trọng đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ cho hoạt động du lịch.

Hiện nay, tỉnh đã hoàn thành và đưa vào sử dụng cơ sở hạ tầng 02 khu du lịch ở Sa Huỳnh và Mỹ Khê; triển khai thi công tuyến đường dẫn đến khu di tích

Đặng Thùy Trâm; Thực hiện Quy hoạch chung khu du lịch sinh thái núi Cà Đam - Nước Trong thuộc địa bàn 02 huyện Trà Bồng và Tây Trà, với tổng diện tích 266ha và Quy hoạch khu du lịch văn hoá Thiên Ân. Trong những năm qua tỉnh cũng đã chú trọng đầu tư tôn tạo, phát triển các điểm tham quan du lịch như: tôn tạo Khu chứng tích Sơn Mỹ, xây dựng Đền thờ Trương Định, xây dựng Khu lưu niệm Thủ tướng Phạm Văn Đồng, tôn tạo di tích Hoàng Sa - Trường Sa trên đảo Lý Sơn ... từng bước hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật phục vụ cho phát triển du lịch. Đối với cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch, hiện nay toàn tỉnh có 48 cơ sở lưu trú, trong đó có 01 khách sạn đạt tiêu chuẩn 4 sao, 03 khách sạn đạt tiêu chuẩn 03 sao, 02 khách sạn đạt tiêu chuẩn 2 sao và 02 khách sạn đạt tiêu chuẩn 1 sao. Ngoài ra, hiện nay có 27 dự án đang đầu tư cho du lịch, với tổng vốn đầu tư hơn 11.000 tỷ đồng, trong đó có những dự án lớn như Khu du lịch Thiên Đàng (huyện Bình Sơn).

Bên cạnh đó, Quảng Ngãi có các di chỉ văn hóa Sa Huỳnh (cách đây 2000 đến 3000 năm), di tích Trường Lũy với chiều dài 113km, Chùa Ông với kiến trúc là sự kết hợp giữa văn hóa Trung Hoa và văn hóa Việt, Văn hóa ChămPa với Thành cổ Châu Sa, ngoài khơi có đảo Lý Sơn với các di chỉ văn hóa Sa Huỳnh như Xóm Ốc, suối Chình, văn hóa Champa,...; với 23 di tích lịch sử văn hóa và 2 di tích danh nhân quốc gia hiện có, Quảng Ngãi còn có hơn 100 di tích cấp tỉnh và đang từng bước lập hồ sơ đề nghị Bộ Văn hóa thông tin công nhận nhằm bảo tồn và phát huy giá trị. Quảng Ngãi nổi tiếng với các đặc sản: muối Sa Huỳnh, quế Trà Bồng, mạch nha, đường phôi, kẹo gương...

Tuy nhiên hoạt động du lịch trong tỉnh còn nhiều hạn chế do cơ sở hạ tầng giao thông theo các tuyến du lịch phát triển chậm so với yêu cầu, sản phẩm du lịch chưa phong phú, hấp dẫn khách du lịch. Bên cạnh đó công tác quảng bá, xúc tiến du lịch còn yếu; các doanh nghiệp kinh doanh du lịch, dịch vụ du lịch còn yếu và thiếu tính chuyên nghiệp...

Xuất phát từ thực tế trên, tỉnh đề nghị lãnh đạo thành phố Hà Nội quan tâm, tạo điều kiện hợp tác phát triển các tuyến du lịch Hà Nội - Quảng Ngãi; đồng thời, với kinh nghiệm lâu năm của thành phố, có thể chia sẻ kinh nghiệm, tạo điều kiện hỗ trợ tỉnh Quảng Ngãi trong việc bảo tồn, phục hồi, tôn tạo và khai thác, phát huy giá trị đối với các di tích lịch sử, đặc biệt là di tích Trường Lũy Quảng Ngãi; di tích lịch sử Hoàng Sa, Trường Sa gắn với Lễ Khao lề tế lính Hoàng Sa.

#### **4. Hợp tác về khoa học kỹ thuật và Y tế:**

Hỗ trợ Quảng Ngãi đào tạo cán bộ Khoa học kỹ thuật, đặc biệt quan tâm đào tạo cán bộ ngành Y; hỗ trợ trang thiết bị cho ngành Y Quảng Ngãi (Bệnh viện đa khoa tỉnh, Bệnh viện Đặng Thùy Trâm); giúp đào tạo bác sỹ tuyến xã; tổ chức kết nghĩa Bệnh viện Đặng Thùy Trâm với một Bệnh viện của Hà Nội để hỗ trợ về chuyên môn và trang thiết bị hoạt động.

**5. Tạo điều kiện, hỗ trợ 01 huyện nghèo của tỉnh Quảng Ngãi thực hiện chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ**

Tỉnh Quảng Ngãi có 06 huyện miền núi thuộc diện 62 huyện nghèo nhất nước được hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững theo Nghị quyết 30<sup>a</sup>/2008/NQ-CP của Chính phủ. Vào thời điểm cuối năm 2010, có khoảng 158.000 người là đồng bào các dân tộc thiểu số, chiếm 78,25% dân số của toàn khu vực miền núi. Vào thời điểm đầu năm 2011, tỷ lệ hộ nghèo trung bình (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011-2015) của khu vực 06 huyện miền núi cao hơn 2,54 lần so với tỷ lệ hộ nghèo trung bình của toàn tỉnh (chỉ số này trong năm 2010 là 2,3 lần) và ở mức là 60,87%. Tính đến đầu năm 2012, tỷ lệ hộ nghèo khu vực các huyện miền núi là 55,12%.

Hiện nay, cùng với việc thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ, tỉnh đã tập trung chỉ đạo thực hiện đầy mạnh phát triển kinh tế-xã hội, phấn đấu giảm nghèo nhanh và bền vững ở 06 huyện miền núi tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2011 - 2015, và định hướng đến năm 2020 theo Đề án đã được phê duyệt; mục tiêu phấn đấu đến năm 2020 đưa 06 huyện miền núi thoát khỏi tình trạng huyện nghèo.


Với mục tiêu đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội các huyện miền núi, phấn đấu đến năm 2020 đưa 06 huyện miền núi thoát khỏi tình trạng huyện nghèo trong điều kiện tỉnh Quảng Ngãi còn gặp rất nhiều khó khăn về nguồn vốn, về cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật, về nguồn nhân lực. Do đó, đề nghị lãnh đạo thành phố Hà Nội quan tâm, tạo điều kiện hỗ trợ huyện Tây Trà là huyện nằm trong nhóm 5 huyện có tỷ lệ hộ nghèo cao nhất nước 71,78% (hỗ trợ an sinh xã hội, xuất khẩu lao động, xây nhà, đầu tư sản xuất,...) để giúp huyện thực hiện thắng lợi mục tiêu giảm nghèo nhanh và bền vững.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và một số nội dung trao đổi kinh nghiệm, hợp tác phát triển, kính báo cáo Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB:C,PVP, các P.N/cứu;
- Trung tâm Công báo và Tin học;
- Lưu: VT, P.KTTHhtlvn83

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI  
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Quang Thích